

Số: 651 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 471/TTr-STP ngày 17/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 08 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã thực hiện việc ủy quyền cho Phòng Tư pháp giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- V: V4, CB;
- VNPT Lai Châu: (đề p/h);
- Lưu: VT, Ks5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

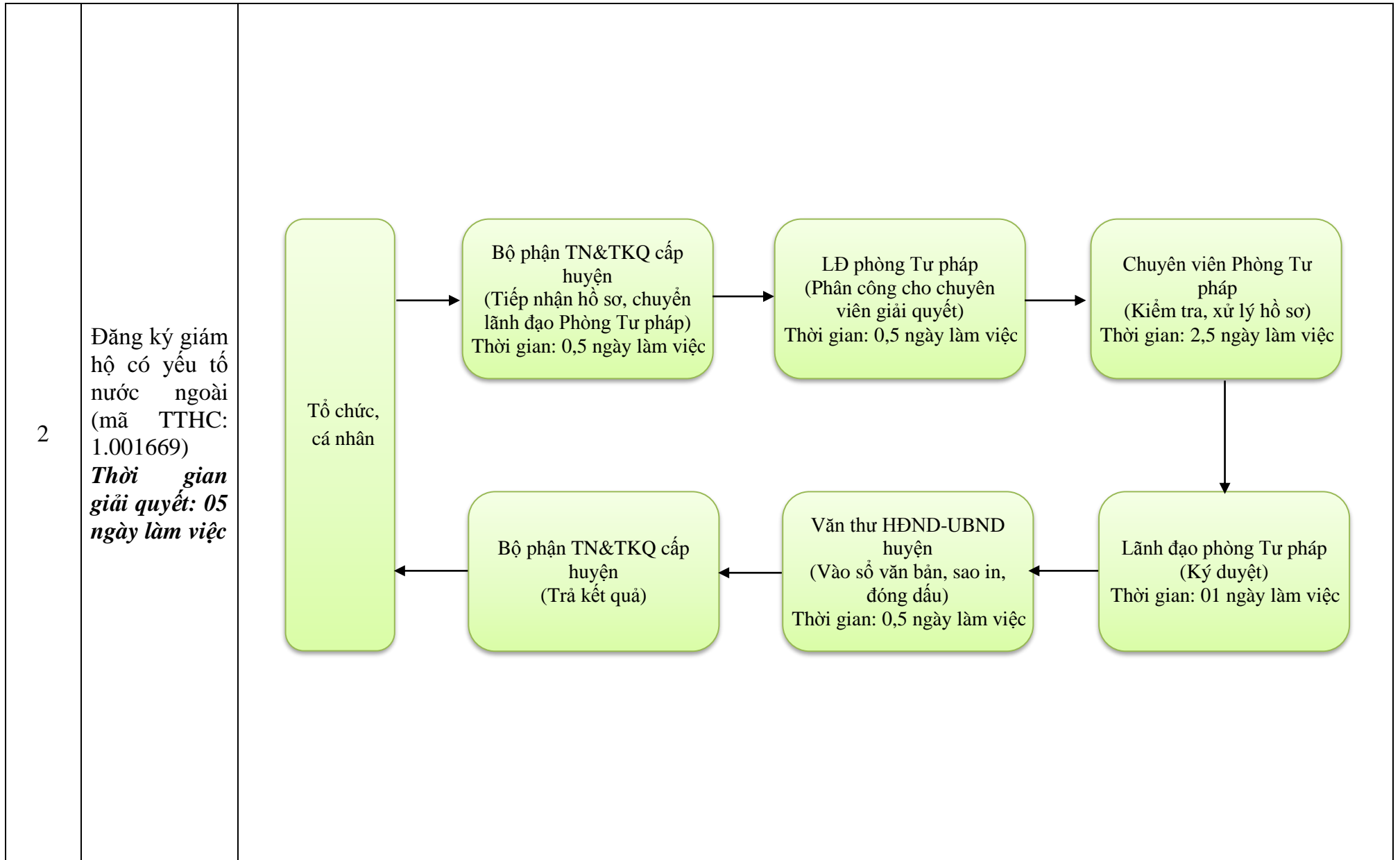


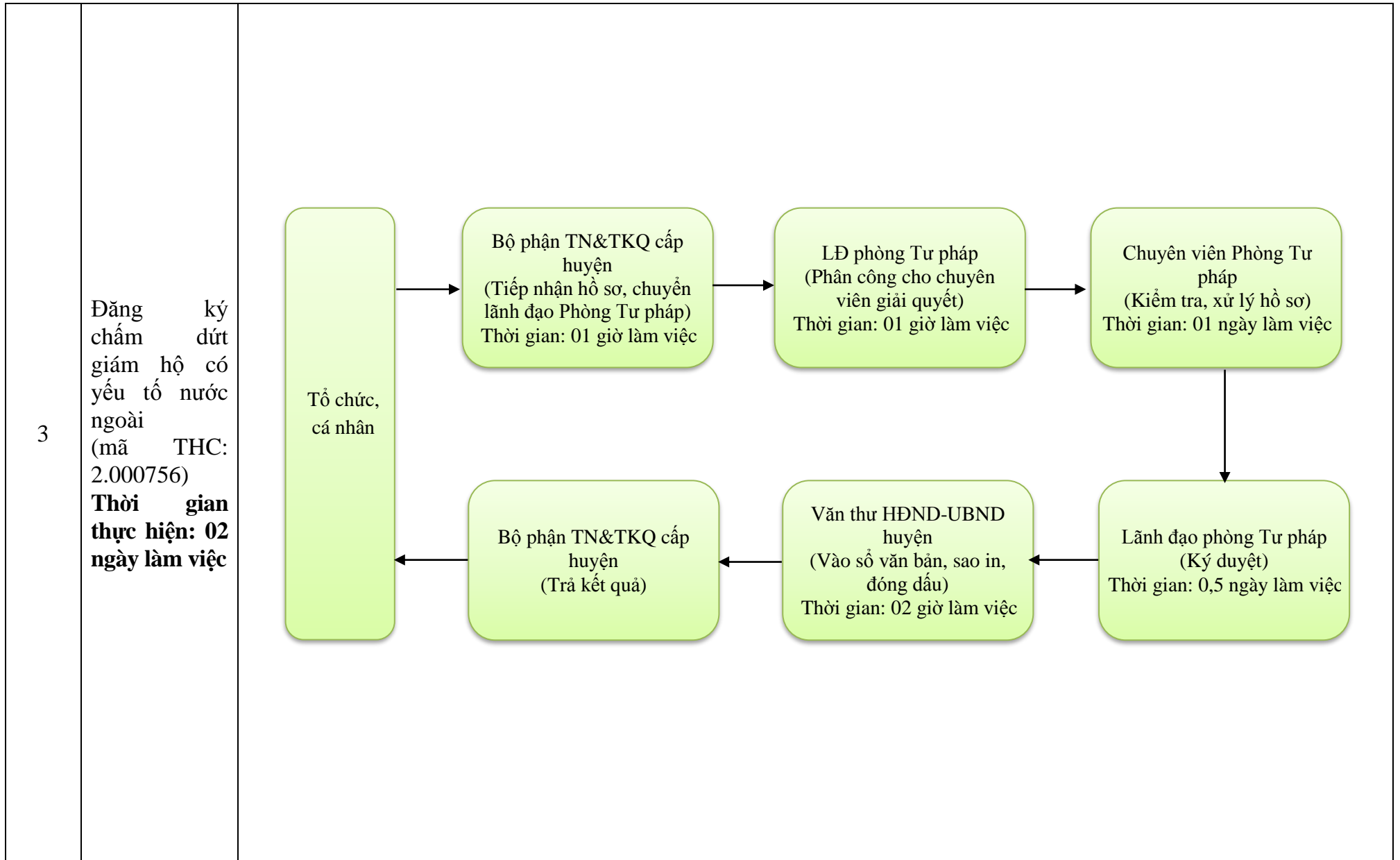
Tổng Thanh Hải

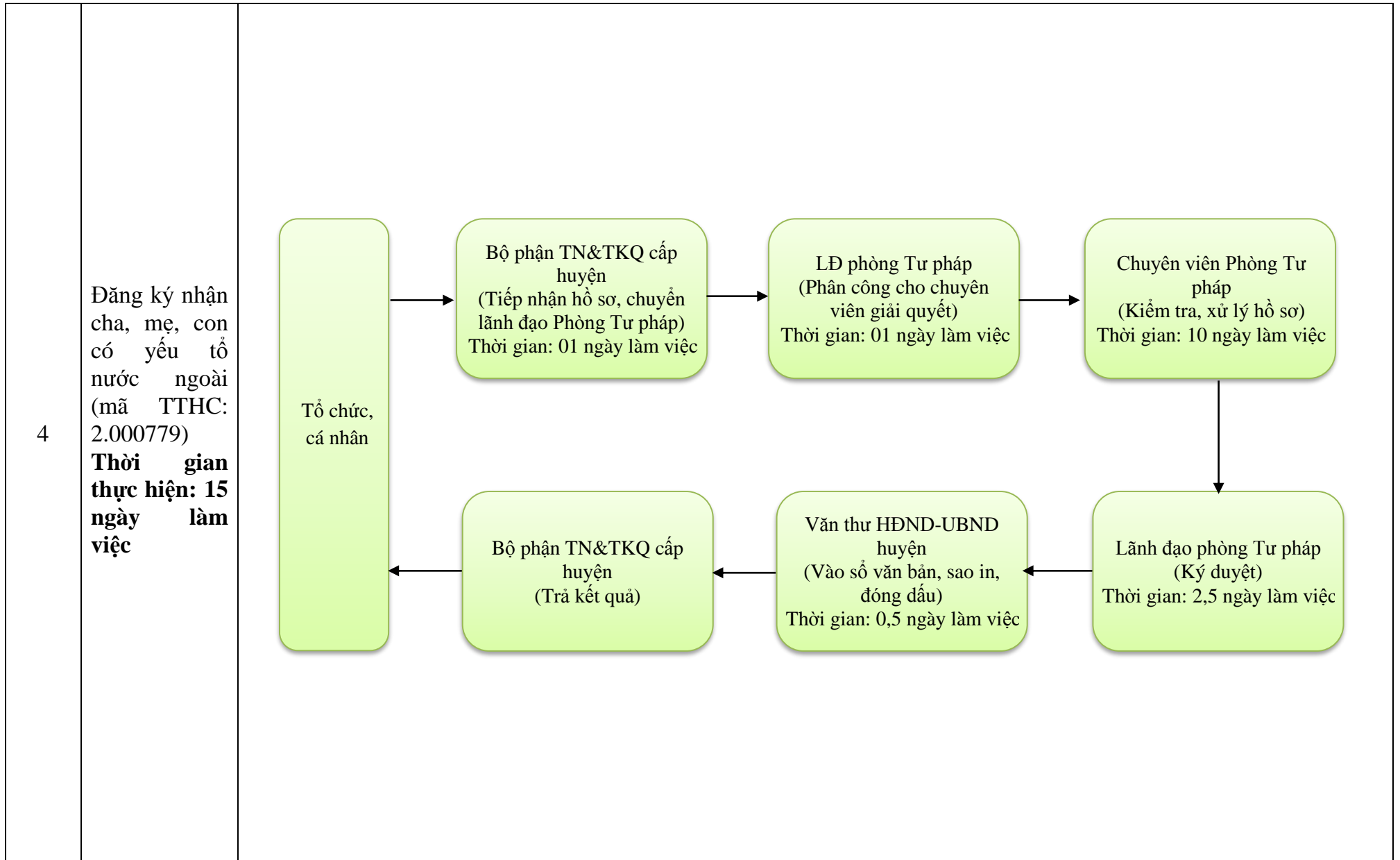
Phụ lục 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HỘ TỊCH ÁP DỤNG ĐỐI VỚI UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ ĐÃ THỰC HIỆN VIỆC ỦY QUYỀN CHO PHÒNG TƯ PHÁP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

| STT | Tên TTHC | Quy trình giải quyết |
|-----|---|---|
| 1 | Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc (mã TTHC: 2.000748) Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc | <pre> graph LR A[Tổ chức, cá nhân] --> B["Bộ phận TN&TKQ cấp huyện (Tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo Phòng Tư pháp) Thời gian: 02 giờ làm việc"] B --> C["LĐ phòng Tư pháp (Phân công cho chuyên viên giải quyết) Thời gian: 02 giờ làm việc"] C --> D["Chuyên viên Phòng Tư pháp (Kiểm tra, xử lý hồ sơ) Thời gian: 1,5 ngày làm việc"] D --> E["Lãnh đạo phòng Tư pháp (Ký duyệt) Thời gian: 0,5 ngày làm việc"] E --> F["Văn thư HĐND-UBND huyện (Vào sổ văn bản, sao in, đóng dấu) Thời gian: 0,5 ngày làm việc"] F --> G["Bộ phận TN&TKQ cấp huyện (Trả kết quả)"] G --> A </pre> |

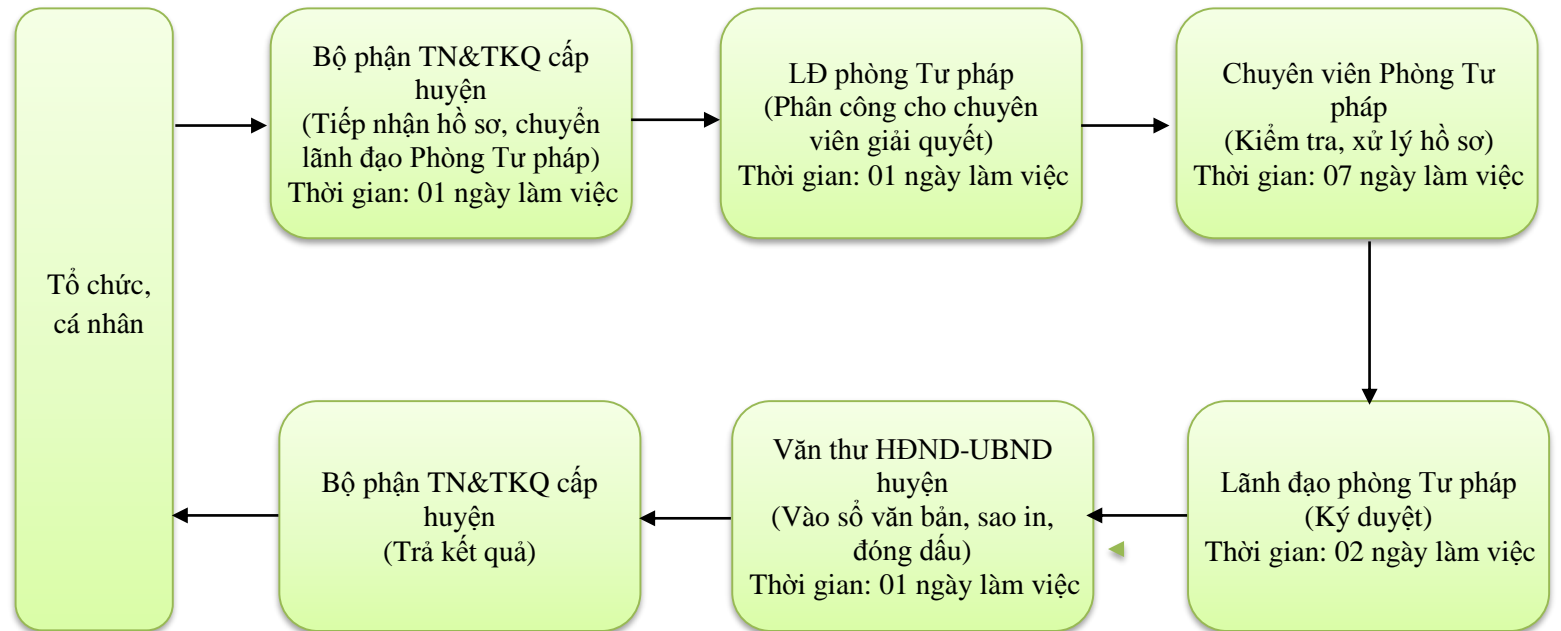






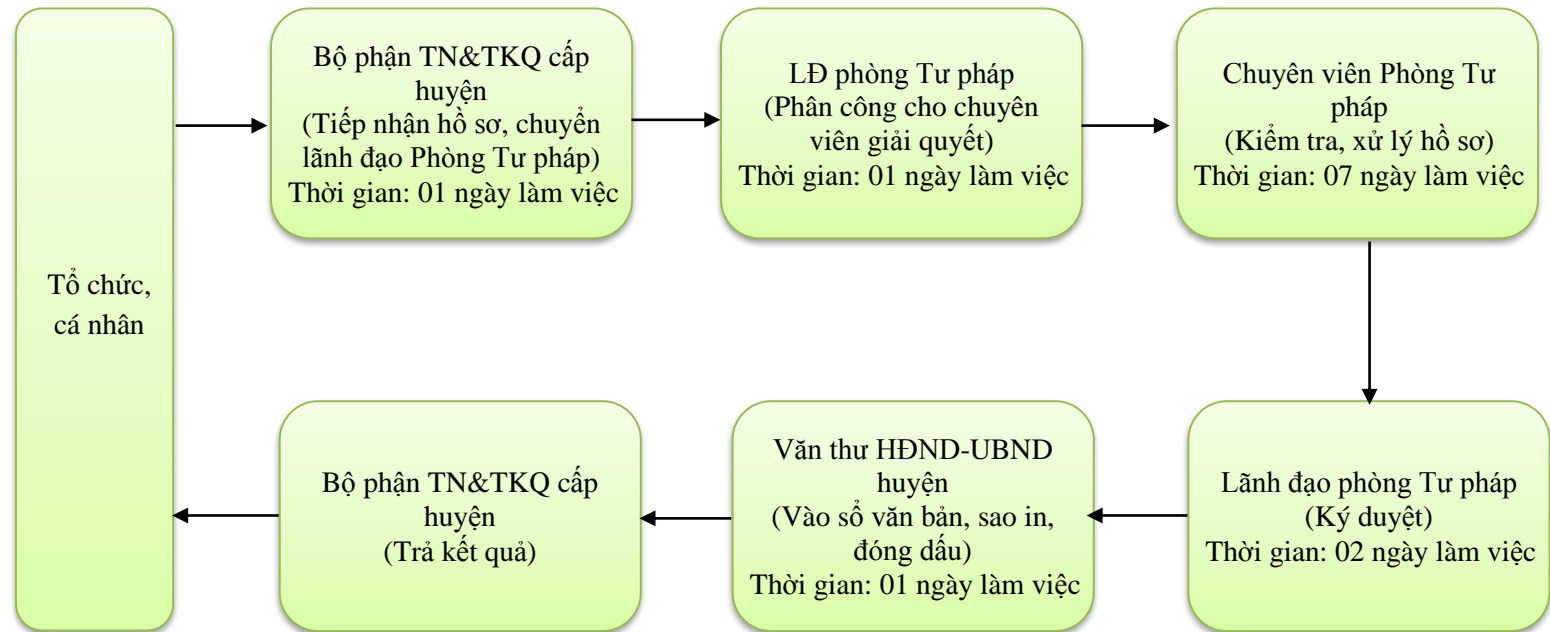
5

Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (mã THC: 2.002189)
Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc



6

Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (mã TTHC: 2.000554)
Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc



7

Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài “khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch”
(mã TTHC: 2.000547)
Thời gian thực hiện: 06 giờ làm việc

